

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2022/HS-ST

Ngày 20 - 9 - 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Chương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam và Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 108/2022/TLHS-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Đặng Quang H, sinh năm 1985 tại Hà Nam; tên gọi khác: không; nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thế T và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Minh Th và 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án: Ngày 27/01/2011, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 16 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” (chấp hành xong bản án ngày 21/02/2012); ngày 20/02/2014, Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên (nay là thị xã Duy Tiên), tỉnh Hà Nam xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (chấp hành xong án phạt tù ngày 05/10/2020); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 05/9/2003, UBND tỉnh Hà Nam ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng; ngày 16/11/2005 Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 30 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/6/2022, chuyển tạm giam từ ngày 14/6/2022 đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Minh Th, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ dân phố B, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Thế O, sinh năm 1992; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/6/2022, Đặng Quang H đang ở nhà tại tổ dân phố B, phường T, thành phố P thì có bạn nghiện tên là A (không rõ nhân thân, lai

lịch) đến hỏi mua năm trăm tiền ngựa (ý hỏi mua ma túy ngựa) và đưa cho H số tiền 500.000đ. H đồng ý và cầm 500.000đ A đưa cất vào túi quần bên phải phía trước rồi bảo A ra đầu ngõ đợi. H vào trong nhà lấy 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có chứa 08 viên nén màu đỏ, để trên bàn phòng ngủ tầng hai cất vào túi quần bên trái phía trước rồi đi bộ ra đầu ngõ để đưa cho A. Khi H đang đi bộ ra ngõ thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Phủ Lý trên đường làm nhiệm vụ, phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. H tự giác lấy từ trong túi quần bên trái phía trước 01 túi nilon màu trắng kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong chứa 08 viên nén màu đỏ và lấy từ trong túi quần trước bên phải số tiền 500.000đ giao nộp cho lực lượng Công an. H khai nhận các viên nén màu đỏ là ma túy, mục đích cất giữ để bán kiếm lời. Lực lượng Công an đã đưa H về trụ sở Công an phường T, thành phố P lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong chứa 08 viên nén màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; số tiền 500.000đ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; số tiền 1.000.000đ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, vỏ màu xanh được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04.

Ngày 08/6/2022 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Đặng Quang H tại tổ dân phố B, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét thu giữ: 01 căn cước công dân mang tên Đặng Quang H; 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có chứa 16 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ.

Tại bản Kết luận giám định số 273/PC09-MT ngày 13/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,798 gam, loại Methamphetamine”.

Tại bản cáo trạng số 115/CT-VKS-PL ngày 29/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Đặng Quang H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Đặng Quang H theo nội dung bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX):

+ Tuyên bố: Bị cáo Đặng Quang H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Quang H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

+ Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251, Điều 35 Bộ luật Hình sự. Phạt bổ sung đối với bị cáo Đặng Quang H từ 02 triệu đến 05 triệu đồng sung Ngân sách Nhà nước.

+ Xử lý vật chứng và các tài sản đã thu giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy được niêm phong trong phong bì dán kín mặt trước có ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01”, số 273/KTHS và 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ bên trong có chứa 16 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ; Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ; Trả lại cho chị Nguyễn Minh Th 01 điện thoại di động Redmi, vỏ màu xanh, loại màn hình cảm ứng cũ đã qua sử dụng, số IMEI 1: 865308056519417, IMEI 2: 865308056519425; Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân số 036085020329 mang tên Đặng Quang H và số tiền 1.000.000đ, song cần giữ lại số tiền để đảm bảo việc thi hành án dân sự, còn căn cước công dân giao cho Cơ quan thi hành án phạt tù nơi bị cáo chấp hành án tạm giữ để trả lại bị cáo H khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 28 Luật căn cước công dân.

+ Về án phí: Bị cáo H phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố, bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 08/6/2022, tại tổ dân phố B, phường T, thành phố P, Đặng Quang H đang cất giấu trái phép 0,798 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời thì bị lực lượng Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang. Ngày 27/01/2011, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 16 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” (chấp hành xong bản án ngày

21/02/2012); ngày 20/02/2014 Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên (nay là thị xã Duy Tiên), tỉnh Hà Nam xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (chấp hành xong án phạt tù ngày 05/10/2020), bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo Đặng Quang H là có căn cứ, phù hợp với pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị UBND tỉnh Hà Nam ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đã từng bị Tòa án nhân dân xử phạt tù.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Ngoài ra, bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng, có thành tích tham gia chiến dịch bắn rơi máy bay giặc Mỹ ngày 30/9/1972 và được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; bà ngoại được tặng Huy hiệu 70 năm tuổi Đảng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác; bị cáo đã từng bị Tòa án xử phạt tù cùng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét bị cáo thành khẩn khai báo nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Hình phạt bổ sung: Xét mục đích của bị cáo là kiếm lời, do vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, song bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có hoàn cảnh khó khăn nên chỉ cần phạt ở mức phù hợp, phạt bị cáo 2.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy, loại Methamphetamin được niêm phong trong phong bì dán kín mặt trước có ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01”, số 273/KTHS là chất cấm tàng trữ, lưu hành và 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ bên trong có chứa 16 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ không có giá trị sử dụng, bị cáo không nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000đ thu giữ của bị cáo là tiền do bị cáo bán trái phép chất ma túy mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 căn cước công dân số 036085020329 mang tên Đặng Quang H và số tiền 1.000.000đ là giấy tờ tùy thân và tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên

quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo, song cần giữ lại số tiền để đảm bảo việc thi hành án dân sự, còn căn cước công dân giao cho Cơ quan thi hành án phạt tù nơi bị cáo H chấp hành án tạm giữ để trả lại bị cáo khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Đối với 01 điện thoại di động Redmi, vỏ màu xanh, loại màn hình cảm ứng cũ đã qua sử dụng, số IMEI 1: 865308056519417, IMEI 2: 865308056519425, quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của chị Nguyễn Minh Th (vợ của bị cáo), không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho chị Th là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Các tình tiết khác của vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, Đặng Quang H khai mua của một người đàn ông ở khu vực đầu cầu Châu Sơn, thuộc tổ dân phố H, phường T, thành phố P với giá 320.000đ, bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người này. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường T xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Đối với người thanh niên tên A là người mua ma túy của Đặng Quang H, bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người này. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được thực hiện theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm q khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 38; 35; 47; 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106; 135; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố: Bị cáo Đặng Quang H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2/ Xử phạt: Bị cáo Đặng Quang H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 08/6/2022).

3/ Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung đối với bị cáo Đặng Quang H số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

4/ Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy được niêm phong trong phong bì dán kín mặt trước có ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01”, số 273/KTHS và 01 túi nilon màu trắng có

kẹp nhựa viền màu đỏ bên trong có chứa 16 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).
- Trả lại cho chị Nguyễn Minh Th 01 điện thoại di động Redmi, vỏ màu xanh, loại màn hình cảm ứng cũ đã qua sử dụng, số IMEI 1: 865308056519417, IMEI 2: 865308056519425.

- Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân số 036085020329 mang tên Đặng Quang H và số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng), song cần giữ lại số tiền để đảm bảo cho việc thi hành án dân sự, còn căn cước công dân giao cho Cơ quan thi hành án phạt tù nơi bị cáo chấp hành án tạm giữ để trả lại bị cáo H khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 30/8/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý và Ủy nhiệm chi số 49 ngày 12/9/2022).

5/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đặng Quang H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- CQ CSĐT CA TP Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Lưu HSVA, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Kim Ngân**